

Số: 2135/2020/QĐST-KDTM

Bình Thạnh, ngày 30 tháng 12 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11/11/2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại sơ thẩm thụ lý số: 0856/2020/TLST-KDTM ngày 19/06/2020 về việc: Tranh chấp hợp đồng cung cấp và thi công.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty cổ phần MKP

Địa chỉ: Số 258 Quốc lộ K, khu phố 3, phường B, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Thanh H (Giấy ủy quyền ngày 18/5/2020).

Địa chỉ: Số 263 đường LTK, khu phố Z, Phường A, Thị xã T, tỉnh Bình Dương.

Bị đơn: Công ty cổ phần Đ

Địa chỉ: Số 363/14/4 đường BL, Phường X, quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo ủy quyền: Bà Đỗ Thị Bích N (Giấy ủy quyền ngày 31/07/2020).

Địa chỉ: Căn hộ S1F1 Chung cư Sunview, đường K, Phường P, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là bà Đỗ Thị Thanh H và đại diện theo ủy quyền của bị đơn bà Đỗ Thị Bích N cùng thống nhất như sau:

Công ty cổ phần Đ còn phải thanh toán cho Công ty cổ phần MKP từ 04 Hợp đồng lắp đặt đá hoa cương số 0612/2018/MKP-PĐ ngày 05/12/2018; Hợp đồng số 0701/2019/MKP-PĐ ngày 07/01/2019; Hợp đồng 0108/2019/MKP-PĐ ngày 01/08/2019; Hợp đồng số 25/10/2019/MKP-PĐ ngày 22/5/2019 và Phụ lục hợp đồng số PĐ/07/01/2019-PLHĐ ngày 07/01/2019 với tổng số tiền là 272.006.420 đồng (Hai trăm

bảy mươi hai triệu sáu ngàn bốn trăm hai mươi đồng). Số tiền lãi do chậm thanh toán từ các hợp đồng trên tính đến ngày 22/12/2020 với tổng số tiền là 21.194.704 đồng (Hai mươi một triệu một trăm chín mươi bốn ngàn bảy trăm lẻ bốn đồng). Như vậy tổng số tiền còn phải thanh toán là: 293.201.124 đồng (Hai trăm chín mươi ba triệu hai trăm lẻ một ngàn một trăm hai mươi bốn đồng).

Thời hạn và phương thức thanh toán như sau:

Tháng 1 năm 2021 trả 50.000.000 đồng;

Tháng 2 năm 2021 trả 50.000.000 đồng;

Tháng 3 năm 2021 trả 50.000.000 đồng;

Tháng 4 năm 2021 trả 50.000.000 đồng;

Tháng 5 năm 2021 trả 50.000.000 đồng;

Tháng 6 năm 2021 trả 43.201.124 đồng;

Trong trường hợp Công ty cổ phần Đ vi phạm nghĩa vụ thanh toán trong bất kỳ tháng nào, thì Công ty cổ phần MKP có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án buộc Công ty cổ phần Đ phải thanh toán hết số tiền còn thiếu nợ mà không cần phải chờ đến kỳ hạn thanh toán đã đưa ra.

Kể từ ngày nguyên đơn có đơn Công ty cổ phần MKP yêu cầu thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho nguyên đơn cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án (Công ty cổ phần Đ) còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 7.330.028 đồng (Bảy triệu ba trăm ba mươi ngàn không trăm hai mươi tám đồng) bị đơn Công ty cổ phần Đ phải nộp. Nguyên đơn không phải chịu án phí, hoàn lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.303.000 đồng cho Công ty cổ phần MKP theo biên lai thu số AA/2019/0087774 ngày 16/6/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự quận Bình Thạnh.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh ;
- Chi cục THA Q. Bình Thạnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Thủy

